ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 151 /KH-UBND	*Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 10/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 15/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 1680/QĐ-TTg ngày 28/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 10/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển thể dục, thể thao Thủ đô trong giai đoạn mới; Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 10/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng và ban hành kế hoạch nhằm cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1189/QĐ-TTg ngày 15/10/2024, số 1680/QĐ-TTg ngày 28/12/2024 và số 991/QĐ-TTg ngày 16/9/2024, Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 10/02/2025 của Thành ủy Hà Nội về phát triển thể dục, thể thao Thủ đô trong giai đoạn mới.

2. Phát triển thể dục, thể thao là nghĩa vụ, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và xã hội, là một trong những nhiệm vụ kinh tế - xã hội quan trọng, cần huy động sự tham gia chủ động và tích cực của mọi nguồn lực xã hội.

3. Phát triển sâu rộng thể dục, thể thao cho mọi người góp phần quan trọng và trực tiếp trong nâng cao sức khỏe, tăng cường thể lực, tầm vóc, phòng chống bệnh tật, tăng tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của Nhân dân; tạo dựng, bồi dưỡng nhân cách và lối sống lành mạnh; góp phần gắn kết cộng đồng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

4. Đẩy nhanh quá trình đổi mới cơ chế quản lý, phương thức tổ chức, hoạt động thể dục, thể thao, phù hợp với điều kiện, tình hình Thủ đô và đất nước cũng như xu thế quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển Thủ đô. Nhanh chóng tạo bước phát triển đột phá về thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp, sớm tiệm cận với trình độ châu lục, thế giới.

5. Phát triển mạnh hoạt động kinh tế thể thao đến năm 2030 và các năm

tiếp theo tạo tiền đề cho giai đoạn 2030 - 2045 tăng trưởng mạnh về số lượng, quy mô các cơ sở sản xuất, kinh doanh thể dục, thể thao và phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ thể dục, thể thao.

6. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch có chất lượng, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của thành phố Hà Nội, huy động mọi nguồn lực của các cấp, các ngành, các địa phương và xã hội tham gia thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nền thể dục, thể thao phát triển bền vững, chuyên nghiệp. Mọi người dân đều được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ thể dục, thể thao; tự giác tập luyện để nâng cao sức khỏe, thể lực và chất lượng cuộc sống. Thể thao Thủ đô góp phần quan trọng nâng cao thành tích của thể thao Việt Nam, từng bước tiệm cận, tiến tới ngang tầm các nước có nền thể thao phát triển tại châu Á. Mở rộng thị trường thể thao, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao.

2. Mục tiêu đến năm 2030

a) Phong trào thể dục, thể thao cho mọi người phát triển rộng khắp; trong đó đến năm 2030, số người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên theo tiêu chí quy định đạt khoảng 50% dân số; số hộ gia đình thể thao đạt trên 35%; trên 98 % học sinh, sinh viên, chiến sỹ lực lượng vũ trang tham gia tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên. Năm 2028, phấn đấu cạnh tranh vị trí thứ nhất toàn đoàn tại Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc và giành vị trí thứ nhất tại các kỳ Hội khoẻ Phù Đổng tiếp theo.

b) Thể thao thành tích cao tiếp tục giữ vững vị trí số 1 tại Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026 và các kỳ Đại hội tiếp theo; đóng góp tối thiểu 30% lực lượng cán bộ, huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên và thành tích huy chương cho Đoàn Thể thao Việt Nam tại các kỳ Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games) góp phần duy trì thành tích của Đoàn Thể thao Việt Nam trong tốp 3 tại các kỳ SEA Games và trong tốp 20 tại các kỳ Đại hội Thể thao châu Á (ASIAD); phấn đấu đạt huy chương vàng tại các kỳ ASIAD và ở các môn thể thao thuộc hệ thống thi đấu Olympic; đặt mục tiêu tối thiểu 02 vận động viên đạt chuẩn tham dự Olympic năm 2028 và tối thiểu 04 vận động viên đạt chuẩn tham dự Olympic năm 2032, phấn đấu có huy chương tại Olympic.

c) Triển khai các biện pháp ưu tiên, đặc thù của Luật Thủ đô năm 2024 về đầu tư nguồn lực phát triển thể thao; xây dựng các công trình thể thao hiện đại đạt tiêu chuẩn quốc tế nhằm phục vụ đăng cai tổ chức các giải thi đấu tầm khu vực, châu lục và thế giới; xây dựng các trung tâm thể thao cấp vùng theo quy hoạch đã được phê duyệt; đồng thời hội nhập, phát triển các môn thể thao mới, đặc biệt là các môn thể thao Olympic phù hợp với thể trạng con người Việt Nam. Tiếp tục đầu tư xây dựng mới nhà tập luyện và các công trình thể thao đã được quy hoạch tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao Hà Nội; nâng cấp, từng bước hiện

đại hóa cơ sở tập luyện và thi đấu hiện có. Đảm bảo Thành phố có đủ ba công trình thể thao cơ bản (nhà thi đấu, sân vận động, bể bơi) đạt tiêu chuẩn thi đấu quốc tế; 100% đơn vị hành chính cấp xã có thiết chế thể thao hoặc thiết chế văn hóa - thể thao đáp ứng yêu cầu quy định. Hầu hết các tổ dân phố, khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế có ít nhất một thiết chế thể thao hoặc một điểm tập luyện thể dục, thể thao công cộng; 100% trường học trong hệ thống giáo dục phổ thông có công trình thể thao. Tăng cường quản lý, khai thác hiệu quả các thiết chế thể thao ở cơ sở; khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở thể thao.

d) Tạo bước chuyển biến căn bản trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và y học thể thao; bảo đảm hầu hết hoạt động quản lý, điều hành thể dục, thể thao được chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại.

đ) Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và những người trực tiếp làm công tác thể dục, thể thao; bồi dưỡng trọng tài, cán bộ lãnh đạo có đủ năng lực, uy tín tham gia các tổ chức, liên đoàn, hiệp hội thể thao khu vực, châu lục và thế giới.

e) Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước dành cho phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao; đồng thời đẩy mạnh việc sắp xếp, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thể dục, thể thao theo hướng tự chủ, chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ gắn với tiêu chuẩn quốc tế. Phát triển mạnh mẽ hoạt động kinh tế thể thao, trong đó giai đoạn 2025–2030 đạt mức tăng trưởng cao về số lượng và quy mô các cơ sở sản xuất, kinh doanh thể dục, thể thao; đa dạng hóa các loại hình dịch vụ thể dục, thể thao.

f) Phát triển các tổ chức xã hội về thể dục, thể thao; phấn đấu đến năm 2030 số tổ chức hội thể thao của Thành phố đạt tối thiểu 50 tổ chức, với hiệu quả hoạt động được nâng lên rõ rệt, đóng góp tích cực vào phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao Thủ đô.

3. Định hướng đến năm 2045

a) Phong trào thể dục, thể thao phát triển đồng đều, đa dạng trong các đối tượng, địa bàn; hình thành thói quen rèn luyện thể chất thường xuyên trong Nhân dân; duy trì trên 98% học sinh, sinh viên, chiến sỹ lực lượng vũ trang đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể; tầm vóc của thanh niên đạt ở mức cao trong khu vực.

b) Thể thao thành tích cao của Thủ đô góp phần quan trọng vào thành tích của Đoàn Thể thao Việt Nam thường xuyên duy trì trong tốp 2 tại các kỳ SEA Games, trong tốp 15 tại các kỳ ASIAD và tốp 50 tại các kỳ Olympic; bóng đá nam trong tốp 8 châu Á và giành quyền tham dự World Cup; bóng đá nữ trong tốp 6 châu Á và giành quyền tham dự các kỳ World Cup.

c) Mạng lưới cơ sở thể thao của Thủ đô hiện đại, đủ điều kiện đăng cai ASIAD. Đào tạo, bồi dưỡng nhân sự trọng tài quốc tế, thành viên các tổ chức, Liên đoàn, Hiệp hội thể thao châu lục, thế giới tham gia điều hành các môn trong chương trình thi đấu của Đại hội.

d) Thị trường thể thao phát triển, kinh tế thể thao đạt mức tăng trưởng hằng năm cao, từng bước đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô.

đ) Chuyển giao từng bước các hoạt động điều hành chuyên môn, tổ chức các sự kiện, giải thi đấu cho các đơn vị sự nghiệp công cấp cơ sở, các tổ chức hội về thể dục, thể thao của Thành phố.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác phát triển thể dục, thể thao.

a) Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị và Nhân dân về vị trí, vai trò, tác dụng của thể dục, thể thao trong việc xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện và đóng góp vào sự phát triển bền vững của đất nước. Tăng cường vận dụng tư tưởng "Dân cường thì quốc thịnh" của Chủ tịch Hồ Chí Minh một cách sáng tạo, hiệu quả trong công tác tuyên truyền.

b) Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về lợi ích của hoạt động thể dục, thể thao đối với sức khỏe và đời sống xã hội. Chú trọng giới thiệu, nhân rộng các gương điển hình trong tập luyện; đồng thời đẩy mạnh phổ biến kiến thức, phương pháp tập luyện, chế độ dinh dưỡng, lối sống lành mạnh nhằm hình thành thói quen vận động thường xuyên, nâng cao ý thức tự rèn luyện sức khỏe trong cộng đồng. Hằng năm tuyên truyền hiệu quả "Tháng hoạt động thể thao", gắn với ngày kỷ niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn dân tập thể dục (27/3/1946).

c) Tăng cường truyền thông về giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường, nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, học sinh và phụ huynh về vai trò thiết yếu của thể dục thể thao trong giáo dục toàn diện. Xác định đây là một biện pháp quan trọng để phát triển thể lực, tầm vóc, rèn luyện kỷ luật, ý chí và bản lĩnh cho thế hệ trẻ – nguồn nhân lực tương lai của đất nước.

2. Thể dục, thể thao cho mọi người

a) Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tổ chức và nâng cao hiệu quả Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"; gắn kết chặt chẽ với các chiến lược, chương trình, đề án, phong trào liên quan. Hướng đến mục tiêu mỗi người dân thường xuyên tập luyện ít nhất một môn thể thao phù hợp với điều kiện và đặc điểm cá nhân. Mở rộng hệ thống thiết chế thể thao cơ sở; phát triển mạnh mẽ các câu lạc bộ, điểm tập luyện thể dục, thể thao công cộng; tổ chức hiệu quả mạng lưới hướng dẫn viên thể thao cơ sở và các hoạt động giao lưu, thi đấu thể thao cộng đồng. Tăng cường phối hợp liên ngành trong tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho từng nhóm đối tượng như công nhân, viên chức, nông dân, thanh niên, phụ nữ, người cao tuổi...

b) Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường, gắn mục tiêu giáo dục toàn diện cả về tri thức, thể chất, tâm lý và kỹ năng sống. Tăng cường chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo

viên; có kế hoạch từng bước triển khai đầu tư xây dựng bể bơi, nhà tập đa năng cho các cơ sở giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện cụ thể từng cấp học, địa bàn. Đẩy mạnh liên kết giữa nhà trường với các cơ sở thể thao trong hoạt động giáo dục thể chất. Tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khóa theo hướng cá thể hóa, phù hợp với sở thích, tâm sinh lý và lứa tuổi của học sinh, sinh viên, trong đó chú trọng tập luyện bơi, võ cổ truyền và một số môn thể thao phù hợp khác. Phát triển mạnh các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trường học; tăng cường đào tạo năng khiếu thể thao ngay trong nhà trường. Đẩy mạnh, tiếp tục đổi mới các hoạt động giao lưu, thi đấu thể thao trong và liên trường, ở các cấp học và trên từng địa bàn. Khuyến khích các trường ngoài công lập có cơ sở vật chất và điều kiện ưu việt tổ chức các lớp năng khiếu thể thao. Xây dựng trường phổ thông năng khiếu thể dục, thể thao đạt chuẩn quốc gia.

c) Tiếp tục phát huy hiệu quả phong trào "Cán bộ, chiến sỹ khỏe" gắn với các hoạt động huấn luyện thể lực, thi đấu thể thao nghiệp vụ trong lực lượng vũ trang. Đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động thể thao và rèn luyện thể lực; đẩy mạnh phát triển các câu lạc bộ thể thao, nâng cao năng lực đào tạo vận động viên trong lực lượng vũ trang..

d) Bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian; thúc đẩy phát triển thể thao giải trí, thể thao mạo hiểm và thể thao gắn với du lịch, lễ hội theo hướng đa dạng, độc đáo, bảo đảm an toàn và phù hợp văn hóa bản địa.

đ) Tăng cường tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho người khuyết tật, quan tâm đào tạo vận động viên tham gia các giải thi đấu quốc tế. Hỗ trợ và tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia các hoạt động thể thao phù hợp, nâng cao sức khỏe. Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động thể dục phòng bệnh, thể thao chữa bệnh và thể thao quốc phòng trong Nhân dân.

e) Ưu tiên bố trí nguồn lực, đẩy mạnh phối hợp liên ngành để triển khai hiệu quả các chương trình, chính sách hỗ trợ hoạt động thể dục, thể thao tại các địa bàn vùng xa trung tâm, góp phần thu hẹp khoảng cách về điều kiện rèn luyện thể thao giữa các vùng miền..

g) Tổ chức triển khai hiệu quả hệ thống tiêu chí đánh giá thể lực, thể chất; định kỳ tiến hành điều tra, đánh giá tình trạng thể chất của Nhân dân để làm cơ sở hoạch định chính sách, xây dựng giải pháp can thiệp và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

3. Thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp

a) Tập trung đầu tư trọng điểm cho thể thao thành tích cao, phù hợp với thế mạnh của Thủ đô: Triển khai hiệu quả việc phân nhóm các môn thi đấu, nội dung thi đấu và lực lượng vận động viên phù hợp với điều kiện, thế mạnh của Thủ đô, bám sát định hướng chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng thời cập nhật xu hướng phát triển thể thao trên thế giới. Ưu tiên bố trí nguồn lực và đầu tư có trọng tâm, trọng điểm đối với lực lượng vận động viên có tiềm năng đạt huy chương tại các đấu trường thể thao lớn như ASIAD, Olympic.

Đồng thời, thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù theo

Luật Thủ đô, đặc biệt là các chế độ đãi ngộ vượt trội hoặc chưa được quy định tại các văn bản hiện hành của cấp trên đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao như: các đội tuyển Hà Nội, các đội tuyển quốc gia; chính sách đào tạo vận động viên thành huấn luyện viên, trọng tài quốc gia, quốc tế; khen thưởng, hỗ trợ trong trường hợp vận động viên gặp tai nạn, suy giảm sức khỏe do tập luyện, thi đấu; hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp sau khi giải nghệ.

b) Nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất phục vụ thể thao thành tích cao: Đẩy mạnh nâng cấp, hiện đại hóa và phát huy hiệu quả các cơ sở trọng điểm phục vụ công tác đào tạo, huấn luyện, thi đấu thể thao do Trung ương quản lý và hệ thống cơ sở của địa phương, ngành công an, quân đội. Sớm xây dựng và hình thành các trung tâm huấn luyện chuyên sâu theo nhóm môn thể thao để tập trung nguồn lực đào tạo chuyên nghiệp, bài bản.

c) Tăng cường liên kết, xã hội hóa công tác đào tạo vận động viên: Thúc đẩy liên thông, gắn kết trách nhiệm trong công tác đào tạo vận động viên giữa thành phố Hà Nội với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng các ngành liên quan. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các hội thể thao, doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng, vận hành cơ sở đào tạo vận động viên; bảo trợ, tài trợ cho các đội tuyển và vận động viên có năng khiếu, tiềm năng.

d) Đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ trong đào tạo thể thao: Đẩy mạnh đổi mới toàn diện từ tiêu chí, tiêu chuẩn đến quy trình, phương pháp tuyển chọn và đào tạo vận động viên theo hướng hiện đại, chuyên sâu. Ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ cao trong công tác huấn luyện; đầu tư trang bị phòng tập luyện công nghệ cao tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao Hà Nội cũng như các cơ sở đào tạo vận động viên trên địa bàn. Đồng thời, bố trí đủ và hợp lý lực lượng huấn luyện viên, chuyên gia chất lượng cao, bác sĩ, chuyên gia dinh dưỡng, chuyên gia tâm lý cho các đội tuyển và đội trẻ của Thành phố.

đ) Phát triển thể thao chuyên nghiệp: Thúc đẩy phát triển mạnh thể thao chuyên nghiệp, từng bước mở rộng áp dụng cơ chế quản lý, vận hành theo hướng chuyên nghiệp đối với các môn thể thao phù hợp. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập, vận hành các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp; tổ chức các giải đấu chuyên nghiệp; xây dựng mô hình đào tạo vận động viên theo hướng xã hội hóa, vận hành như doanh nghiệp.

e) Tăng cường giáo dục đạo đức, văn hóa và phòng chống tiêu cực trong thể thao: Chú trọng giáo dục văn hóa, chính trị, đạo đức, kỷ luật, lòng yêu nước và niềm tự hào dân tộc cho vận động viên. Xây dựng môi trường thể thao lành mạnh, nhân văn; kiên quyết đấu tranh phòng, chống các hành vi tiêu cực trong lĩnh vực thể thao, nhất là thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp.

Tăng cường công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thể thao. Kịp thời tháo gỡ vướng mắc, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

4. Hoàn thiện thể chế, chính sách

a) Triển khai thực hiện hiệu quả các quy định về thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao, thể dục, thể thao cho mọi người; giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường; thể dục, thể thao cho người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng xa trung tâm và trong khu công nghiệp, khu chế xuất; về thúc đẩy kinh tế thể thao gắn với quyền sở hữu, chuyển nhượng, khai thác bản quyền, tài trợ, đặt cược thể thao, cơ chế xã hội hóa và huy động nguồn lực trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

b) Rà soát, nghiên cứu để đề xuất các chủ trương, quy định cụ thể về xổ số thể thao, phù hợp với xu thế quốc tế và điều kiện, đặc điểm, quy định pháp luật của Việt Nam, nhằm tạo nguồn lực cần thiết, hợp pháp, góp phần phục vụ phát triển thể dục, thể thao và kinh tế - xã hội.

c) Đề xuất xây dựng, hoàn thiện các quy định cụ thể, phù hợp về quản lý, phát triển thể thao gắn với du lịch, thể thao giải trí, thể thao mạo hiểm, thể thao điện tử và các loại hình thể thao mới; về quản lý và phát triển thị trường trong các hoạt động thể dục, thể thao.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp trong hoạt động quản lý thể dục, thể thao; rà soát, từng bước kiện toàn tổ chức bộ máy về thể dục, thể thao theo hướng vừa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chuyên môn, vừa thực hiện đúng chức năng, vai trò quản lý nhà nước.

đ) Phát huy vai trò, năng lực các hội thể thao của Thành phố; tiếp tục phát triển số lượng các tổ chức hội về thể dục, thể thao. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ quản lý và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn với các tổ chức hội về thể dục, thể thao.

e) Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật và cơ chế của nhà nước về giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

5. Khoa học công nghệ, y học thể thao

a) Tập trung đầu tư, hiện đại hóa và nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ cho các trung tâm đào tạo thể dục, thể thao nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư, góp phần phát triển thể thao theo hướng hiện đại, chuyên sâu, hiệu quả.

b) Đẩy nhanh tiến độ ứng dụng các công nghệ mới, tiên tiến trong công tác tuyển chọn, đào tạo vận động viên, tổ chức thi đấu thể thao thành tích cao; trong chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng ngừa, điều trị và phục hồi sau chấn thương cho vận động viên. Ưu tiên ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ, y học thể thao và trang thiết bị hiện đại trong huấn luyện chuyên sâu đối với lực lượng vận động viên trọng điểm của Thủ đô và quốc gia.

c) Xây dựng và phát triển mạng lưới liên kết nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và y học thể thao giữa các cơ sở huấn luyện vận động viên với Viện Khoa học Thể dục thể thao, các trường đại học chuyên ngành, bảo đảm mối liên kết

chặt chẽ giữa các khâu đào tạo, nghiên cứu khoa học và huấn luyện thực tiễn. Tăng cường tiếp thu, ứng dụng có chọn lọc các thành tựu nghiên cứu khoa học thể thao tiên tiến của quốc tế, phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam.

d) Tăng cường đầu tư cho công tác nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu phát triển (R&D) trong lĩnh vực thể dục, thể thao. Đẩy mạnh hoạt động thống kê, phân tích, đánh giá thực trạng, dự báo xu thế phát triển của thể thao, phục vụ hiệu quả công tác hoạch định chính sách, chiến lược phát triển và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

e) Chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục, thể thao:

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục, thể thao nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và phát triển toàn diện ngành. Tập trung xây dựng, vận hành và khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài, cán bộ chuyên môn; kết quả, thành tích thi đấu; văn bản quy phạm pháp luật, luật thi đấu, phương pháp tập luyện, kiến thức về dinh dưỡng và y học thể thao. Đồng thời, xây dựng hệ thống kỹ thuật, công cụ ứng dụng các công nghệ số tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), thực tế ảo (VR) trong đào tạo vận động viên, hướng dẫn tập luyện và tổ chức các sự kiện thể thao. Phát triển các sản phẩm truyền thông số nhằm tăng cường tương tác, kết nối giữa cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội - nghề nghiệp với người dân trong cung cấp dịch vụ công và phổ biến kiến thức, kỹ năng thể dục, thể thao. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin và dữ liệu, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, an toàn và liên thông, phục vụ hiệu quả công tác quản lý và hoạt động chuyên môn trong toàn ngành thể dục, thể thao.

6. Nguồn lực phát triển

a) Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực phục vụ quản lý, điều hành, huấn luyện và các hoạt động khác trong lĩnh vực thể dục, thể thao; đẩy mạnh thu hút nhân lực chất lượng cao, đồng thời chú trọng sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực là các vận động viên, đặc biệt là vận động viên tài năng sau khi nghỉ thi đấu.

b) Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực; mở rộng, phát triển các lĩnh vực đào tạo liên quan đến quản lý, huấn luyện, khoa học công nghệ, y học thể thao, kinh tế thể thao và các ngành nghề mới, nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và bố trí nguồn nhân lực thể dục thể thao cho cơ sở, đặc biệt là tại các vùng xa trung tâm.

c) Hoàn thiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa theo hướng cụ thể, phù hợp và khả thi; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân, đặc biệt là các tập đoàn kinh tế lớn, tham gia đầu tư xây dựng và vận hành các công trình thể thao quy mô lớn, tổ chức các sự kiện thể thao quốc tế, cũng như tài trợ và hỗ trợ cho các đội tuyển, vận động viên trọng điểm. Thúc đẩy hợp tác công - tư, liên doanh, liên kết trong đầu tư, vận hành các công trình thể dục, thể thao và cung ứng dịch vụ thể thao.

d) Đẩy mạnh sắp xếp, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thể thao theo hướng tự chủ, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ gắn với các chuẩn mực quốc tế. Đồng thời, đổi mới cơ chế quản lý, vận hành và khai thác dịch vụ, đảm bảo hài hòa giữa hiệu quả kinh tế và việc thực hiện các nhiệm vụ phục vụ yêu cầu của Nhà nước khi cần thiết.

đ) Sử dụng hiệu quả, đúng quy định các nguồn ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng, nâng cấp, hiện đại hóa hệ thống cơ sở đào tạo và huấn luyện vận động viên tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao, cũng như các Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao cấp huyện theo quy hoạch và quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời, hoàn thiện mạng lưới cơ sở vật chất - kỹ thuật thể thao thuộc các ngành quân đội, công an, giáo dục và đào tạo, và các công trình thể thao phục vụ công tác đào tạo vận động viên và tổ chức thi đấu thể thao trên địa bàn Thành phố.

e) Triển khai hiệu quả Quyết định số 991/QĐ-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao thời kỳ 2021 - 2030, đảm bảo sự phát triển bền vững và đồng bộ giữa thể thao cho mọi người, thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp.

7. Hợp tác quốc tế

a) Mở rộng liên kết, hợp tác và đẩy mạnh các hoạt động giao lưu Nhân dân thông qua thể dục, thể thao; tranh thủ sự hỗ trợ về mọi mặt từ các quốc gia, tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài. Chủ động tham gia và phát huy vai trò của Việt Nam tại các diễn đàn quốc tế song phương, đa phương về thể thao với phương châm "Thành viên tích cực, có trách nhiệm" của cộng đồng quốc tế.

b) Duy trì và tăng cường hợp tác chặt chẽ với các quốc gia, vùng lãnh thổ đã có quan hệ hợp tác truyền thống trong lĩnh vực thể dục, thể thao; đồng thời mở rộng hợp tác với các quốc gia, vùng lãnh thổ có nền thể thao phát triển nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác huấn luyện, đào tạo, nghiên cứu khoa học, y học thể thao, chuyển giao công nghệ, trao đổi chuyên gia, đào tạo cán bộ, vận động viên, huấn luyện viên. Tạo điều kiện thúc đẩy hợp tác giữa các liên đoàn, hiệp hội thể thao của Thành phố với các tổ chức thể thao quốc tế.

c) Đẩy mạnh công tác đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng nhân lực thể thao nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, phát triển đội ngũ có khả năng làm việc chuyên nghiệp trong môi trường thể thao quốc tế; chủ động đề cử, giới thiệu nhân sự tham gia các tổ chức thể thao quốc tế. Đồng thời, tăng cường kết nối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, có chính sách phù hợp để động viên, thu hút tài năng thể thao là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp, cống hiến cho sự nghiệp phát triển thể thao của đất nước.

d) Chủ động đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao quốc tế; phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Đề án đăng cai tổ chức Đại hội Thể thao châu Á (ASIAD) trong giai đoạn 2031–2045, đồng thời liên kết với các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á để cùng đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao quốc

tế có quy mô lớn; Sửa chữa, hoàn thiện công trình Đường đua F1, khai thác hiệu quả tổ chức các sự kiện thể thao quốc tế, các sự kiện quy mô quốc tế và khu vực.

đ) Tích cực tổ chức các sự kiện, giải thi đấu thể thao quốc tế nhằm giới thiệu, quảng bá các môn thể thao dân tộc, truyền thống đặc sắc của Việt Nam như Vovinam, Võ cổ truyền, Đá cầu, góp phần lan tỏa giá trị văn hóa thể thao Việt ra thế giới.

8. Kinh tế thể thao

a) Sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi, thúc đẩy đầu tư, sáng tạo, sản xuất, phân phối các sản phẩm, dịch vụ thể dục, thể thao.

b) Phát triển mạnh các loại hình dịch vụ tập luyện thể thao, tổ chức sự kiện thể thao, bán vé xem thi đấu, đào tạo vận động viên, du lịch thể thao, thể thao giải trí, tư vấn, môi giới chuyển nhượng và các dịch vụ thể dục, thể thao khác. Tăng cường sự phối hợp liên ngành giữa ngành thể dục, thể thao với du lịch, giáo dục và đào tạo, y tế, thông tin và truyền thông và các ngành liên quan khác trong phát triển các loại hình dịch vụ tổng hợp có tính chất liên kết đa ngành nhằm khai thác hiệu quả các hoạt động thể dục, thể thao.

c) Rà soát, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh, điều kiện đầu tư và cải thiện các chính sách khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực thể dục, thể thao, phù hợp với các cam kết quốc tế.

d) Khuyến khích sản xuất và tiêu thụ hàng hóa, thiết bị thể thao sản xuất trong nước. Từng bước xây dựng các sản phẩm, hàng hóa thể thao chất lượng tốt gắn với thương hiệu Việt Nam, đạt tiêu chuẩn quốc tế để xuất khẩu, tham gia chuỗi cung ứng hàng hóa, thiết bị thể thao toàn cầu.

đ) Triển khai thực hiện hiệu quả các quy định và nâng cao năng lực thực thi pháp luật về bản quyền, sở hữu trí tuệ, đăng ký, cấp phép hành nghề và chuyển nhượng trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

e) Triển khai thực hiện hoạt động đặt cược thể thao khi các điều kiện và quy định của pháp luật cho phép trên cơ sở tham khảo, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế, phù hợp với tình hình, điều kiện của Thành phố .

g) Tăng cường hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế thể thao; mở rộng quy mô đào tạo về kinh tế thể thao trên cơ sở liên kết đào tạo với các trường đại học thể dục, thể thao và các cơ sở đào tạo khác.

h) Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, tư vấn pháp lý và hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong tiếp cận tài chính, tham gia nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ mới, chuyển đổi số nhằm phát triển số lượng doanh nghiệp, mở rộng quy mô thị trường và nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ thể dục, thể thao.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND Thành phố xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 10/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp cơ sở trong quá trình triển khai, hướng dẫn, kiểm tra

- Rà soát, xây dựng và trình HĐND Thành phố, UBND Thành phố ban hành, phê duyệt sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, trên cơ sở triển khai các biện pháp ưu tiên, đặc thù của Luật Thủ đô về đầu tư nguồn lực phát triển thể thao để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch, Chiến lược phát triển thể dục thể thao.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới, Quyết định số 1680/QĐ-TTg ngày 28/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới, Quyết định số 991/QĐ-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 và các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đến phát triển thể dục, thể thao sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch tăng cường công tác quản lý nhà nước về thể dục, thể thao; triển khai các giải pháp định hướng, tạo điều kiện cho các Liên đoàn, Hội Thể thao, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố phát triển thể thao cho mọi người, thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương và Hà Nội chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền các hoạt động thể dục, thể thao của Thành phố. Cung cấp, lan tỏa thông tin tuyên truyền trên mạng xã hội và trang thông tin điện tử tổng hợp.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp cơ sở có liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong việc triển khai phát triển cơ sở thể dục thể thao, tổ chức các giải thi đấu sự kiện thể thao trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan rà soát, nghiên cứu,

xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách đầu tư, khuyến khích, huy động các nguồn vốn, tài trợ trong và ngoài nước cho phát triển thể dục, thể thao.

- Là đầu mối tổng hợp tình hình và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ hằng năm báo cáo Thành ủy, UBND Thành phố; đề xuất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch nếu cần thiết.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương đánh giá việc thực hiện Kế hoạch giai đoạn đến năm 2030 và đề xuất các văn bản, chương trình; đề án tiếp tục triển khai, các nhiệm vụ, giải pháp cần bổ sung, điều chỉnh trong giai đoạn 2031 - 2045.

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) xây dựng hướng dẫn các đơn vị trình khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phát triển sự nghiệp thể dục thể thao theo Kế hoạch này; tổng hợp, trình UBND Thành phố khen thưởng.

2. Văn phòng UBND Thành phố

Chỉ đạo Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Công nghệ số Thành phố chủ trì, phối hợp các đơn vị chuyên môn của Sở Văn hóa và Thể thao, các đơn vị có liên quan xây dựng tin, bài, thường xuyên cập nhật, lan tỏa rộng rãi các hoạt động thể dục, thể thao của Thành phố trên Cổng Thông tin điện tử thành phố Hà Nội, trên các kênh mạng xã hội: fanpage "Thủ đô Hà Nội - Việt Nam", zalo, youtube... của Thành phố thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao đẩy mạnh hợp tác về thể dục, thể thao với các quốc gia, tổ chức thể thao quốc tế; khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư, hỗ trợ nguồn lực phát triển thể thao; tham gia vận động đăng cai, tổ chức các sự kiện thể thao quốc tế lớn tại Hà Nội.

3. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

- Chủ trì, phối hợp với UBND Thành phố, Sở Văn hóa và Thể thao triển khai phổ biến, quán triệt nội dung Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chỉ thị số 43-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về phát triển thể dục, thể thao Thủ đô trong giai đoạn mới và phối hợp tuyên truyền nội dung Kế hoạch này tới các cấp ủy đảng, chính quyền và Nhân dân, đồng thời kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ở các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị.

- Chỉ đạo công tác tư tưởng, tuyên truyền triển khai đến các cấp ủy Đảng, chính quyền, Nhân dân, nâng cao trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị đối với phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao; Phối hợp tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình công tác của Thành ủy về "Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh" và Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"

- Chỉ đạo, định hướng thông tin báo chí; chỉ đạo thông tin kịp thời, phù hợp trong hệ thống Tuyên giáo, trên các phương tiện thông tin đại chúng của Thành

phố; đăng tin, bài trên Trang Thông tin điện tử Đảng bộ Thành phố, Bản tin "Thông tin nội bộ" tuyên truyền các hoạt động thể dục, thể thao của Thành phố"

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ngành liên quan xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách liên quan tới giáo dục thể chất, bồi dưỡng năng khiếu, tài năng thể thao trong trường học và chính sách đối với đội ngũ giáo viên thể thao.

- Thực hiện định kỳ việc điều tra, đánh giá thể chất và sức khỏe của học sinh, sinh viên. Định kỳ ngày 15 tháng 11 hằng năm tổng hợp đánh giá các chỉ tiêu học sinh, sinh viên đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể.

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực và trang, thiết bị phục vụ công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường ở địa phương.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức, tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp, tham gia các Đại hội Thể thao quốc tế dành cho học sinh, sinh viên.

5. Công an thành phố Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội

- Chủ trì và phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng, triển khai Kế hoạch phát triển thể dục, thể thao trong lực lượng công an và quân đội nhân dân, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch, trong đó nghiên cứu phương án phối hợp đào tạo vận động viên trẻ và vận động viên trình độ cao tham gia thi đấu tại các Đại hội Thể thao quốc gia và quốc tế.

- Xây dựng và triển khai các Chương trình liên tịch giữa Công an Thành phố, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội và Sở Văn hóa và Thể thao về phối hợp quản lý, chỉ đạo, tổ chức hoạt động thể dục, thể thao trong Công an, các đơn vị Quân đội và Dân quân Tự vệ đóng quân trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2025-2030.

6. Sở Y tế

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong việc hướng dẫn xây dựng các cơ sở sự nghiệp về y học thể thao, cơ sở chăm sóc y tế cho vận động viên và công tác phòng, chống Doping trong thể thao; triển khai công tác ứng dụng y học, dinh dưỡng trong hoạt động thể thao.

7. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao các sở, ngành có liên quan tăng cường công tác quản lý và tiếp tục rà soát, trình UBND Thành phố ban hành các quy định quản lý phù hợp đối với các hội thể thao.

- Phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng hướng dẫn các đơn vị trình khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phát triển sự nghiệp thể dục thể thao theo Kế hoạch này; rà soát thành tích của các tập thể, cá nhân, trình UBND Thành phố khen thưởng.

8. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Văn hóa và Thể thao và các đơn vị liên quan, Sở Tài chính rà soát, tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố để triển khai Kế hoạch theo quy định và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND Thành phố các giải pháp thu hút các nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện Kế hoạch. Tiếp tục phối hợp nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh bổ sung danh mục dự án để phù hợp với nhu cầu và thực tế tại Thành phố.

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Văn hóa và Thể thao Sở Tài chính rà soát, tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố về kế hoạch và dự kiến bố trí mức vốn đầu tư công cho các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

- Hướng dẫn các đơn vị lập dự toán, thực hiện thanh quyết toán đúng quy định pháp luật hiện hành.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp, hướng dẫn Sở Văn hóa và Thể thao đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục, thể thao. Tăng cường các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực thể dục, thể thao trong các chương trình khoa học và công nghệ của Thành phố.

10. Sở Quy hoạch Kiến trúc

Giới thiệu địa điểm xây dựng khu thể thao mới hiện đại đạt tiêu chuẩn quốc tế và xây dựng các trung tâm thể thao cấp vùng theo quy hoạch đã được phê duyệt.

11. Các sở, ban, ngành, đơn vị thành phố Hà Nội

- Chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 10/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo đúng quy định của pháp luật và chức năng nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao khảo sát hướng dẫn UBND cấp cơ sở thiết kế, lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao tại các công viên, vườn hoa đảm bảo không ảnh hưởng đến cây xanh, thảm cỏ và các công trình hạ tầng kỹ thuật; quy mô, số lượng thiết bị phù hợp với mặt bằng, cảnh quan công viên, vườn hoa.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện các nhiệm vụ về phân luồng đảm bảo giao thông, vệ sinh môi trường, chiếu sáng đô thị, quảng bá du lịch, đón tiếp khách mời quốc tế, an ninh trật tự… đảm bảo tổ chức an toàn thành công, hiệu quả các giải thi đấu, sự kiện thể dục thể thao diễn ra trên địa bàn thành phố Hà Nội.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị-xã hội

Căn cứ điều kiện thực tế phong trào thể dục, thể thao của đơn vị và phân công của Thành phố, chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động quần chúng Nhân dân tập luyện thể thao thường xuyên, nâng cao sức khỏe; tổ chức Hội khỏe, Hội thao ngành, giới theo Kế hoạch của UBND Thành phố.

13. Các Liên đoàn, Hội Thể thao thành phố Hà Nội

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động động mọi tầng lớp trong xã hội, huy động mọi nguồn lực phát triển thể thao; tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ, hoạt động thể thao.

- Vận động tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài và quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ, ủng hộ theo quy định của pháp luật; Từng bước tiếp nhận tổ chức triển khai các hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao của Thành phố.

- Phối hợp tổ chức các giải thi đấu thể thao xã hội hóa, các giải cấp Liên đoàn, Hội thể thao, các lớp tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện thể thao của Thành phố.

14. UBND cấp cơ sở

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 10/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội và Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 tại địa phương, chủ động bố trí kinh phí thực hiện.

- Đẩy mạnh phong trào luyện tập thể dục thể thao trong quần chúng Nhân dân; tổ chức tốt việc thực hiện các chế độ, chính sách liên quan trong công tác thể dục, thể thao; thành lập các đoàn vận động viên tham gia các giải thi đấu thể dục thể thao cấp Thành phố; Tuyển chọn, vận động viên tài năng, năng khiếu đề cử tham gia đội tuyển trẻ của Hà Nội, góp phần tích cực cho công tác đào tạo vận động viên và thi đấu thể thao thành tích cao.

- Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng sân bãi, mua sắm trang thiết bị, dụng cụ phục vụ luyện tập, thi đấu TDTT. Đăng cai tổ chức các giải thi đấu cấp quốc gia, Thành phố, phát huy hiệu quả cơ sở vật chất trang thiết bị, sân bãi tại địa phương.

- Thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp; đảm bảo vệ sinh môi trường theo phân cấp trong quá trình tổ chức sự kiện thể dục, thể thao của Thành phố diễn ra trên địa bàn.

- Định kỳ ngày 15 tháng 11 hằng năm tổng hợp đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BVHTTDL ngày 17/01/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng báo cáo Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội.

15. Các cơ quan báo chí Hà Nội

- Tích cực đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thể dục thể thao, các điển hình tiên tiến về thể dục thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội bố trí thời lượng phát sóng tuyên truyền các hoạt động thể dục thể thao của Thành phố; Sản xuất các chương trình hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao và phát sóng tại các khung giờ phù hợp với nhóm tuổi, đối tượng, giới tính.

UBND Thành phố đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội; yêu cầu các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp cơ sở, các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế của đơn vị, địa phương, báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp chung ***(báo cáo Quý: trước ngày 25 tháng cuối quý, báo cáo năm: trước ngày 25/11 hàng năm),*** báo cáo Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND Thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:
- Thường trực Thành ủy;
- Bộ VHTT&DL;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cục Thể dục thể thao;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP, P.T.T.Huyền, phòng: KGVX, TH, TT TTDL&CNS TP;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030 ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2045

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND của UBND Thành phố ngày tháng năm 2025)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Các cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1.	Nghị quyết HĐND Thành phố quy định một số nội dung, mức chi đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích cao của thành phố Hà Nội *(Thực hiện khoản 5 và 6 Điều 21 của Luật Thủ đô)*	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành, UBND cấp cơ sở, các tổ chức xã hội	Năm 2025
2.	Nghị quyết HĐND Thành phố quy định các biện pháp ưu tiên đầu tư nguồn lực phát triển thể thao thành tích cao *(Thực hiện khoản 2 Điều 21 của Luật Thủ đô)*	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành, UBND cấp cơ sở, các tổ chức xã hội	2025 – 2026
3.	Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp tiến tới Đại hội Thể dục thể thao thành phố Hà Nội	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành, UBND cấp cơ sở, các tổ chức xã hội	2025 – 2026
4.	Kế hoạch tổ chức Hội khỏe Phù Đổng thành phố Hà Nội lần thứ XI năm 2028	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ngành, UBND cấp cơ sở	Năm 2028
5.	Kế hoạch tiếp tục triển khai Đề án tổng thể phát triển thể lực tầm vóc người Việt Nam	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành, UBND cấp cơ sở, các Liên đoàn, Hội thể thao	2026 – 2030
6.	Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Quy hoạch Kiến trúc, Tài chính, các sở, ngành, UBND cấp cơ sở, các Liên đoàn, Hội thể thao	2026 – 2030
7.	Đề án đổi mới công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2026 – 2035, tầm nhìn đến năm 2045.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ngành, UBND cấp cơ sở	2026 - 2027
8.	Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục thể thao đến năm 2030	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND Thành phố	2026 – 2030

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Các cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
9.	Đề án phát triển kinh tế thể thao giai đoạn đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tài chính, các sở, ngành, UBND cấp cơ sở, các tổ chức xã hội về thể thao	2026 – 2028
10.	Đề án triển khai đánh giá thể lực con người Hà Nội theo tiêu chí Quốc gia	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp cơ sở	2026 – 2028
11.	Đổi mới công tác huấn luyện thể lực, nâng cao sức khỏe cho cán bộ, chiến sỹ và thành tích thể thao Công an và lực lượng vũ trang thành phố Hà Nội	Công an Thành phố, Bộ Tư lệnh Thủ đô	Các Sở: Văn hóa và Thể thao, Tài chính.	Hằng năm
12.	Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ngành, UBND cấp cơ sở	Hằng năm
13.	Hướng dẫn xây dựng các cơ sở sự nghiệp về y học thể thao, cơ sở chăm sóc y tế cho vận động viên và công tác phòng, chống Doping trong thể thao; triển khai công tác ứng dụng y học, dinh dưỡng trong hoạt động thể thao.	Sở Y tế	Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ngành, các tổ chức xã hội về thể thao	Hằng năm
14.	Thành lập các đoàn vận động viên tham gia các giải thi đấu thể dục thể thao cấp Thành phố; Tuyển chọn, vận động viên tài năng, năng khiếu đề cử tham gia đội tuyển trẻ của Hà Nội	UBND cấp cơ sở	Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ngành, các tổ chức xã hội về thể thao	Hằng năm
15.	Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng sân bãi, mua sắm trang thiết bị, dụng cụ phục vụ luyện tập, thi đấu TDTT	UBND cấp cơ sở	Sở Văn hóa và Thể thao, các tổ chức xã hội về thể thao	Hằng năm